

- Công nghiệp chế biến nông, lâm sản.
- Công nghiệp sản xuất phân bón vi sinh tổng hợp.
- Công nghiệp chế biến thức ăn gia súc.
- Trồng trọt và chăn nuôi.
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông và thủy lợi nhỏ, sản xuất kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.
- Các dịch vụ: vận tải, cơ khí, cung ứng vật tư, nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm, sản xuất và cung ứng giống cây, giống con.
- Xuất nhập khẩu trực tiếp.

**Điều 4.** Công ty cổ phần Mía đường La Ngà

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Mía đường La Ngà có trách nhiệm điều hành công việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường La Ngà.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng quản trị Tổng công ty Mía đường II, Giám đốc Công ty Mía đường La Ngà, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Mía đường La Ngà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 08/2000/QĐ-TTg ngày 17/1/2000 về việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các hộ kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ bị thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 10 tháng 5 năm 1997;*

*Căn cứ Nghị định số 30/1998/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Công văn số 1874/TC-TCT ngày 22 tháng 4 năm 1999, Công văn số 6061/TC-TCT ngày 02 tháng 12 năm 1999,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ bị thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ làm thiệt hại tài sản, hàng hóa sản xuất, kinh doanh. Mức miễn, giảm thuế được tính theo tỷ lệ thiệt hại nhưng tối đa không vượt quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại. Thời gian miễn, giảm tính từ tháng bắt đầu trở lại kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời

hạn 1 năm, nếu thiệt hại trên 80% giá trị tài sản, hàng hóa sản xuất, kinh doanh.

2. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 6 tháng, nếu thiệt hại trên 60% đến 80% giá trị tài sản, hàng hóa sản xuất, kinh doanh.

3. Giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 6 tháng, nếu thiệt hại từ 30% đến 60% giá trị tài sản, hàng hóa sản xuất, kinh doanh.

4. Giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 3 tháng, nếu thiệt hại dưới 30% giá trị tài sản, hàng hóa sản xuất, kinh doanh.

5. Đối với hộ kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, chế độ hóa đơn, chứng từ, nộp thuế theo kê khai, nếu xác định được cụ thể giá trị tài sản, hàng hóa thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ làm kết quả kinh doanh bị lỗ, sẽ được chuyển lỗ theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 30/1998/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Điều 2.** Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết việc thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 61/QĐ-TTg ngày 17/1/2000 về việc phê duyệt đầu tư Dự án xây dựng cầu Cần Thơ trên quốc lộ 1A.**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (Tờ trình số 64/TT/GTVT-KHĐT ngày 07 tháng 1 năm 1999, số 3431/TT/GTVT-KHĐT ngày 04 tháng 10 năm 1999 và số 4284/TT/GTVT-KHĐT ngày 23 tháng 11 năm 1999) và ý kiến của Hội đồng Thẩm định Nhà nước về các dự án đầu tư (Công văn số 44/TĐNN ngày 14 tháng 4 năm 1999 và số 105/TĐNN ngày 30 tháng 12 năm 1999),*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đầu tư Dự án xây dựng cầu Cần Thơ trên quốc lộ 1A với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Vị trí xây dựng:** cầu bắc qua sông Hậu thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Long và tỉnh Cần Thơ, cách bến phà hiện tại khoảng 3,2 km về phía hạ lưu.

**2. Phạm vi dự án:** bao gồm cầu Cần Thơ, đường dẫn hai đầu cầu nối với quốc lộ 1A (điểm đầu tuyến tại vị trí khoảng Km 2061 trên quốc lộ 1A thuộc địa phận huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; điểm cuối tuyến tại vị trí khoảng Km 2077 trên quốc lộ 1A thuộc địa phận huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ).

Chiều dài toàn bộ tuyến dự án khoảng 15,35 km, gồm:

- Cầu Cần Thơ (cầu chính và cầu dẫn) khoảng 2.720 m.

- Đường dẫn vào cầu khoảng 12,63 km.